TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **78**/2018/HS-ST
Ngày: 19-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Xuân** - Cán bộ hưu trí.

2. Bà **Cao Thị Mận** - Chủ tịch Hội LHPNVN xã Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1984 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; Có vợ Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1984 (đã ly hôn); Có 01 người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 3 năm 2018. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại*: **Công ty cổ phần Thái B**; Địa chỉ: Đường T, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Lưu Văn D**, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ liên hệ: Đường T, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 5 năm 2018 của bà Nguyễn Thị P là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Thái B). (*Có mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1950; Nơi cư trú: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

2. Chị **Mai Thị T**, sinh năm 1986 ; Nơi cư trú: ấp C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

3. Anh **Nguyễn Thái T**, sinh năm 1980 ; Nơi cư trú: ấp C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

** Người làm chứng*:

1. Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Ông **Vũ V**, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Nguyễn Văn P đã 03 lần trộm cắp tài sản tại kho vật tư điện của Công ty cổ phần Thái B do anh Lưu Văn D quản lý thuộc ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 03 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ không rõ biển số đến trước cổng kho vật tư điện của Công ty cổ phần Thái B, Nguyễn Văn P thấy cửa kho khóa ngoài, không có ai trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy trộm tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Nguyễn Văn P lẻn vào trước hiên kho và nhìn thấy 02 chồng Yoke LX-3245 bằng kim loại (phụ kiện chuỗi đỡ kép dùng cho dây 4xacsr 400/51-DD.2160) và lấy trộm 04 tấm Yoke LX-3245, rồi chất lên yên xe mô tô, dùng vỏ bao quấn lại. Sau đó, điều khiển xe mô tô chở tài sản trộm cắp được đến tiệm mua bán phế liệu của vợ chồng anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T ở ấp C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai và bán cho chị Mai Thị T được số tiền 340.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 05 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đi đến trước cổng kho vật tư điện của Công ty cổ phần Thái B, Nguyễn Văn P thấy cửa kho khóa ngoài và không có ai trông coi nên lén lút vào tiếp tục lấy trộm 05 cái Yoke LX-3245, rồi chở tài sản trộm cắp được đến bán cho chị Mai Thị T được số tiền 425.000 đồng.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 11 giờ ngày 07 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Văn P tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đến kho vật tư điện của Công ty cổ phần Thái B, thấy không có ai trông coi nên tiếp tục lấy trộm 06 cái Yoke LX-3245 và bán cho anh Nguyễn Thái T được số tiền 510.000 đồng và đã tiêu xài hết. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Phương bỏ trốn khỏi địa phương.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: giá trị của 15 tấm Yoke

LX - 3245 bằng kim loại (phụ kiện chuỗi đỡ kép dùng cho dây 4x0 ACSR 400/51-DD.2 160) là 118.050.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ: 06 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại (phụ kiện chuỗi đỡ kép dùng cho dây 4x0 ACRS 400/51-DD.2 160).

Vật chứng vụ án không thu giữ được: 09 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại (phụ kiện chuỗi đỡ kép dùng cho dây 4x0 ACRS 400/51-DD.2 160).

Bản cáo trạng số 76/CT-VKSXL ngày 15 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03 tháng 11 năm 2017 đến ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại kho vật tư điện của Công ty cổ phần Thái B ở ấp C, xã S, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai do anh Lưu Văn D quản lý, bị cáo Nguyễn Văn P đã 03 lần có hành vi lén lút trộm cắp 15 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại (phụ kiện chuỗi đỡ kép dùng cho dây 4x0 ACRS 400/51-DD.2 160), đem đến tiệm mua bán phế liệu của vợ chồng anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T ở ấp C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai để bán lấy tiền tiêu xài. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 118.050.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Bị cáo có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho Công ty cổ phần Thái B trị giá của 09 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại với số tiền là 70.830.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T, là những người mà Nguyễn Văn P khai đã bán 15 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại. Tuy nhiên, quá trình điều tra, anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T chỉ thừa nhận mua một lần 06 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại vào ngày 07 tháng 11 năm 2017 và không biết là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, không có đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T. Cơ quan Công an tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Văn P tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện lao động kiếm tiền bồi thường thiệt hại.

Ý kiến của người đại diện của bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xử lý hành vi của bị cáo theo quy định pháp luật. Yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại giá trị của 09 tấm Yoke LX-3245 là 70.830.000 đồng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H: ông không biết bị cáo Nguyễn Văn P sử dụng xe mô tô của ông đi trộm cắp tài sản, xe mô tô hiện nay ông đã bán nên không nhớ biển số xe, ông không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T: anh chị chỉ mua của bị cáo Nguyễn Văn P 06 tấm Yoke LX-3245 vào ngày 07 tháng 11 năm 2017 với giá tiền là 510.000 đồng nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Anh chị đã hoàn trả lại tài sản cho đại diện bị hại và mới chỉ nhận lại số tiền là 300.000 đồng nhưng anh chị không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong các ngày 03, 05 và 07 tháng 11 năm 2017, bị cáo Nguyễn Văn P đã lợi dụng sự sơ hở của Lưu Văn D là người quản lý kho vật tư xây lắp đường dây điện 500KV ở ấp C, xã S, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của Công ty cổ phần Thái B. Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tổng cộng 15 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại (phụ kiện chuỗi đỡ kép dùng cho dây 4x0 ACRS 400/51-DD.2 160) trị giá 118.050.000 đồng, trong đó lần thứ nhất bị cáo trộm cắp 4 tấm Yoke LX-3245 trị giá 31.480.000 đồng, lần thứ hai bị cáo trộm cắp 5 tấm Yoke LX-3245 trị giá 39.350.000 đồng và lần thứ ba bị cáo trộm cắp 6 tấm Yoke LX-3245 trị giá 47.220.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

Anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T chỉ thừa nhận mua 06 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại và không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có mà có. Do đó, Cơ quan Công an không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Thái T và chị Mai Thị T là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì cần có tiền để mua ma túy sử dụng mà bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 là phù hợp. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, có con còn nhỏ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Một phần tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

[5] Về vật chứng, 06 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại bị thu giữ, Cơ quan Công an đã trả cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần Thái B là phù hợp.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn H là cha ruột bị cáo Nguyễn Văn P, nhưng ông Nguyễn Văn H đã bán và không nhớ biển số. Ông Nguyễn Văn H không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Công an không thu hồi là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đồng ý bồi thường cho Công ty cổ phần Thái B giá trị của 09 tấm Yoke LX-3245 bằng kim loại 70.830.000 đồng. Xét thấy, sự tự nguyện bồi thường của bị cáo phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.541.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm do có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại (5% x 70.830.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn P - **03** (*Ba*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2018.

- Căn cứ Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12; Điều 584, Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P bồi thường cho Công ty cổ phần Thái B số tiền 70.830.000 đồng (*Bảy mươi triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn xin thi hành án (*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật*) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 3.541.000 đồng (*Ba triệu năm trăm bốn mươi mốt ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 3.741.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm bốn mươi mốt ngàn đồng*).

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát